

Số: 241/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - HÀ NỘI

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 199/2025/HNGĐ-ST ngày 12 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa những người yêu cầu:

- Anh **Đỗ Huy P**, sinh năm 1993; Căn cước công dân số: 033093001261 cấp ngày 22/12/2021. Hộ khẩu thường trú: thôn T, xã Y, tỉnh Hưng Yên; chỗ ở hiện tại: Số 03 LK103 Khu đất Dịch vụ C, Tổ dân phố E phường H, thành phố Hà Nội.
- Chị **Nguyễn Thu T**, sinh năm 1993; Căn cước công dân số: 001193002915 cấp ngày 10/01/2023. Hộ khẩu thường trú: thôn T, xã Y, tỉnh Hưng Yên; chỗ ở hiện tại: Số 03 LK103 Khu đất Dịch vụ C, Tổ dân phố E phường H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Anh Đỗ Huy P và chị Nguyễn Thu T tự nguyện kết hôn với nhau ngày 19/11/2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên (nay là Ủy ban nhân dân xã Y, tỉnh Hưng Yên) là hôn nhân hợp pháp.

[2] Anh Đỗ Huy P và chị Nguyễn Thu T có đơn yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị. Tòa án đã hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/8/2025.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/8/2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày hòa giải đoàn tụ không thành, lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: anh Đỗ Huy P và chị Nguyễn Thu T thuận tình ly hôn.

Về con chung: anh Đỗ Huy P và chị Nguyễn Thu T thống nhất xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Đỗ Huy P1, sinh ngày 08/11/2018; Sau khi ly hôn, anh P và chị T thỏa thuận giao cháu Đỗ Huy P1, sinh ngày 08/11/2018 cho mẹ là chị Nguyễn Thu T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác về nuôi con. Anh Đỗ Huy P có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Đỗ Huy P và chị Nguyễn Thu T tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung vợ chồng: anh Đỗ Huy P và chị Nguyễn Thu T tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết trong vụ án này, nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Anh Đỗ Huy P tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (xác nhận anh P đã nộp đủ 300.000đ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004025 ngày 12 tháng 8 năm 2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 - Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực - Hà Nội;
- Thi hành án TP Hà Nội;
- UBND xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tưởng Thị Huyền